

Bản án số: 42/2019/HSST

Ngày: 27/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Bá Tiến

Bà Trần Thị Ngọc Lan

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2019/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo:

Phạm Minh Đ, sinh năm 1994; Giới tính: Nam.

HKTT: Thôn Á, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Chỗ ở: Thôn C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Phạm Thế L, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ 2.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 03/11/2017, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Phạm Minh Đ 26 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 19/9/2018.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Xuân Đĩnh – thuộc Văn phòng Luật sư Nguyễn Dăm, Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 19h00 ngày 27/3/2019, tại đoạn đường Âu Cơ thuộc thôn Lẽ Đông Côi, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an huyện T; Công an thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Phạm Minh Đ đang chuẩn bị bán trái phép 62,6128g ma túy Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm: - Thu tại túi da màu đen Đ đang khoác trên người 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 bên trong có 02 túi nilon màu trắng trong đó 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng chứa các viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh.

- 02 điện thoại di động;
- 01 xe máy nhãn hiệu Exciter, BKS: 29T1-500.43;
- Số tiền 12.100.000đ

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Minh Đ tại thôn Cả Đông Côi, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh thu giữ:

- 01 mắt Camera;
- 01 model Wifi;
- 01 củ thu;
- 01 xe máy Dream, BKS 99T2-3286;
- 01 xe đạp điện.

Tại bản kết luận giám định số 345/KLGĐMT-PC09 ngày 28/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “- *Chất tinh thể màu*

trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng là 54,6063g, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine;

- Các viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng là 7,9083g, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine;

- Các viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,0982g, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine”.

Với nội dung như trên, tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS-P1 ngày 16/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Đầu năm 2019, bị cáo quen một người đàn ông tên Tú (thường gọi Tú Ngọc), bị cáo chỉ biết người này ở Đại Phúc còn họ, năm sinh, địa chỉ cụ thể thì bị cáo không biết. Khoảng 17h ngày 27/3/2019 bị cáo cần mua ma túy để bán kiếm lời, nên bị cáo đã gọi điện cho Tú hỏi: “Anh có ma túy không? Bán cho em 24.000.000đ ma túy đá và ma túy đá ngựa”, Tú đồng ý và bảo “Có gì anh gọi lại”. Máy phút sau, bị cáo nhận được điện thoại của một người tự xưng là anh của Tú và bảo bị cáo lên cầu vượt Đại Phúc, thuộc phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh để người này mang ma túy đến bán cho. Bị cáo đi xe máy BKS 29T1-500.43 một mình đến cầu vượt Đại Phúc bị cáo gọi điện thoại cho người này, nhưng không nghe máy. Một lúc sau, người này gọi lại cho và nói “đã nhìn thấy bị cáo, cứ đứng yên ở đó sẽ có người cầm ma túy đến bán cho”. Sau đó có 01 người đàn ông đi đến và đưa cho bị cáo 01 bao thuốc lá 555 màu xanh, bên trong có chứa ma túy. Bị cáo trả người đàn ông này 24.000.000đ, rồi cất số ma túy vừa mua được này vào trong chiếc túi da màu đen mà bị cáo khoác trên người rồi đi về huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 18h10 cùng ngày, bị cáo đến đón người yêu bị cáo là Vương Thị Bảo Ngọc đi uống trà sữa, thì Ngọc đồng ý; mục đích chính của bị cáo là đi bán ma túy nhưng bị cáo không nói cho Ngọc biết. Khi cùng Ngọc đang đi đến đoạn đường Âu Cơ thuộc thôn L, thị trấn H, huyện T thì bị cáo dừng xe lại để chờ người đến mua ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa, trên cơ sở phân tích các căn cứ quyết định hình phạt theo quy định của BLHS đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 3, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều

52, Điều 38 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 15 năm đến 16 năm tù và phạt tiền bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư Nguyễn Xuân Đình phát biểu quan điểm nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Song ông luật sư cho rằng mức hình phạt vẫn có phần nghiêm khắc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo đã được ngăn chặn kịp thời chưa gây ra hậu quả cho xã hội. Bản thân bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên cần miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư và không tự bào chữa bổ sung thêm vấn đề gì.

Trong phần đối đáp, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả thẩm vấn cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Minh Đ đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, với số lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang để chuẩn bị bán trái phép 62,6128 gam ma túy loại Methamphetamine. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 BLHS như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền, quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và là cầu nối của đại dịch HIV. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, là người công dân bị cáo có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song xuất phát từ mục đích ích kỷ của bản thân muốn có tiền ăn tiêu một cách nhanh chóng mà không phải lao động nên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi

phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, liều lĩnh, với số lượng mua bán ma túy rất lớn là 62,6128 gam ma túy Methamphetamine, bản thân bị cáo Phạm Minh Đ là người có 01 tiền án ngày 03/11/2017, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Phạm Minh Đ 26 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà vẫn tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội. Do bị cáo chưa được xóa án tích ở lần phạm tội trước, nên ở lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải có mức án thật nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng để có thời gian cải tạo bị cáo thành người tốt cho xã hội. Xét thấy, bị cáo mua bán trái phép chất ma túy với mục đích kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo mới thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông bà là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Do vậy, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với người đàn ông bị cáo khai tên Tú (hay còn gọi là Tú Ngọc) ở phường Đại Phúc và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với chị Vương Thị Bảo Ngọc đi cùng xe với bị cáo, tuy nhiên Ngọc không biết và không tham gia vào việc mua bán ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Ngọc là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy Dream BKS 99T2-3286, Cơ quan đã tiến hành xác minh và trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Hữu Chiêu, sinh năm 1967, HKTT: Thôn Ân, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Đối với chiếc xe máy Exciter BKS 29T1-500.43 Đ khai là của Hải (bạn bè quen biết ngoài xã hội) đến nhà Đ chơi và gửi lại; qua xác minh chiếc xe này là tang vật của vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, do đó cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô này để chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với chiếc xe đạp điện số khung là 1117642, số máy RPEYD500W220370 bị cáo khai là của người bạn xã hội tên Nghĩa gửi lại. Bị cáo không biết họ, số điện thoại, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra đã quyết định tách xe đạp điện này ra để tiếp tục xác minh, làm rõ chủ sở hữu.

Xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 túi da màu đen.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động Iphone đã qua sử dụng.

Hoàn trả bị cáo 01 mắt camera đã qua sử dụng, 01 modem wifi, 01 củ thu màu đen, số tiền 12.100.000đ. Tạm giữ số tiền 12.100.000đ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015 xử phạt:

Phạm Minh Đ 15 năm 6 tháng (Mười lăm năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/03/2019.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu) để sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS 2015, quyết định tạm giam bị cáo Phạm Minh Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

- Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định bao gồm:

01 hộp giấy đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: K/gửi: Cơ quan CSĐT (PC04) – Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định gửi kèm theo KLGD số 345/KLGD-PC09, ghi ngày 28/3/2019 của phòng PC 09 CA tỉnh Bắc Ninh;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu đen đã qua sử dụng;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại Iphone đã qua sử dụng.

+ Hoàn trả bị cáo 01 mắt camera đã qua sử dụng, 01 modem wifi, 01 củ thu màu đen, số tiền 12.100.000đ. Đối với số tiền 12.100.000đ được tạm giữ để bảo đảm thi hành án án

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 124/2019/BB-CTHA ngày 17/7/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

Về án phí: Bị cáo Phạm Minh Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao; VKS tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV27, PC10 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh ;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tuyên